

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung.

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: CCCD số: 038176013543; cấp ngày 15/3/2021

c) Địa chỉ ⁽⁴⁾: xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá.

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0332745220; Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thừa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thừa đất số: 170; 2.2. Tờ bản đồ số: 26;

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá.

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 200m²; sử dụng chung: 200m²; sử dụng riêng:m².

d) Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾: Đất ở, từ thời điểm: năm 1998

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾: Lâu dài

e) Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾: UBND xã giao đất trái thẩm quyền từ năm 1998

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/ diện tích sử dụng⁽¹³⁾:m².

d) Sở hữu chung⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng⁽¹⁴⁾: m².

đ) Số tầng: 02 tầng; trong đó, số tầng nổi: 02 tầng, số tầng hầm:tầng.

e) Nguồn gốc⁽¹⁵⁾: Tự tạo lập

g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾:

h) Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân)

d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo⁽¹⁹⁾:

(1) Quyết định của UBND xã Thiệu Viên cũ

(2) Văn bản thoả thuận cử người đại diện đứng tên

(3) Đo đạc chính lý thửa đất;

(4) Giấy chứng tử; giấy khai sinh; CCCD

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thiệu Trung, ngày tháng 01 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

...Nguyễn Thị Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thịệu Hóa, ngày 5 tháng 1 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT

(Phục vụ cho việc đăng ký đất đai, cấp GCN QSD đất lần đầu)

(Số: 1 ĐĐTĐ)

1. Thửa đất số: 170 ; Tờ bản đồ số: 26 ; diện tích: 200,0 m²

loại đất: Đất ở tại nông thôn ; hình thức sử dụng:

2. Địa chỉ thửa đất: xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Phượng

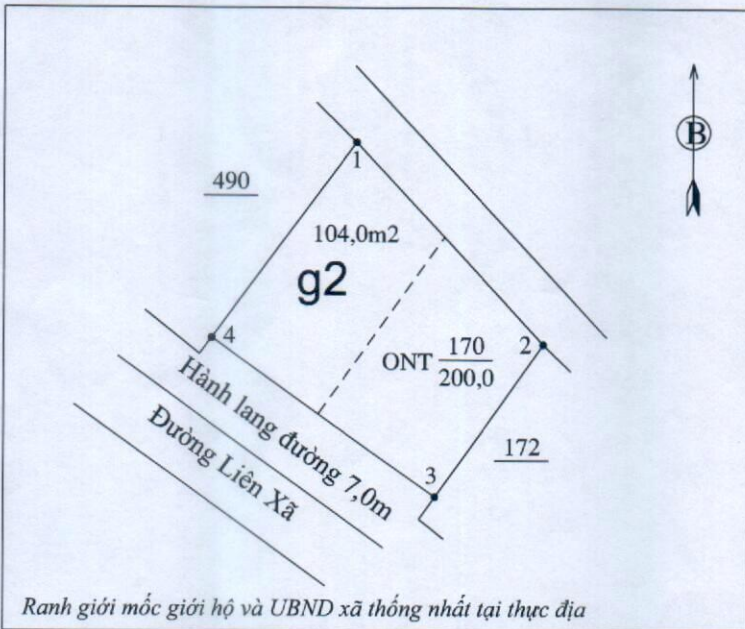
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất:

- Loại giấy tờ:

- Diện tích trên giấy tờ: m² ; loại đất trên giấy tờ:

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

6. Sơ đồ thửa đất:



7. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
1	2197836,84	568403,07	16,31
2	2197824,93	568414,21	
2	2197824,93	568414,21	11,09
3	2197815,90	568407,78	
3	2197815,90	568407,78	16,30
4	2197825,31	568394,47	
4	2197825,31	568394,47	14,39
1	2197836,84	568403,07	

Thịệu Hóa ngày 05 tháng 01 năm 2026

Đơn vị thực hiện

Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Thịệu Hóa

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Vũ Thị Tâm

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng

sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Thị Phượng

Thịệu Hóa ngày tháng năm 2026

Xác nhận của cơ quan quản lý đất đai xã Thiệu Trung

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Nguyễn Thị Hạnh

Nguyễn Thị Hạnh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

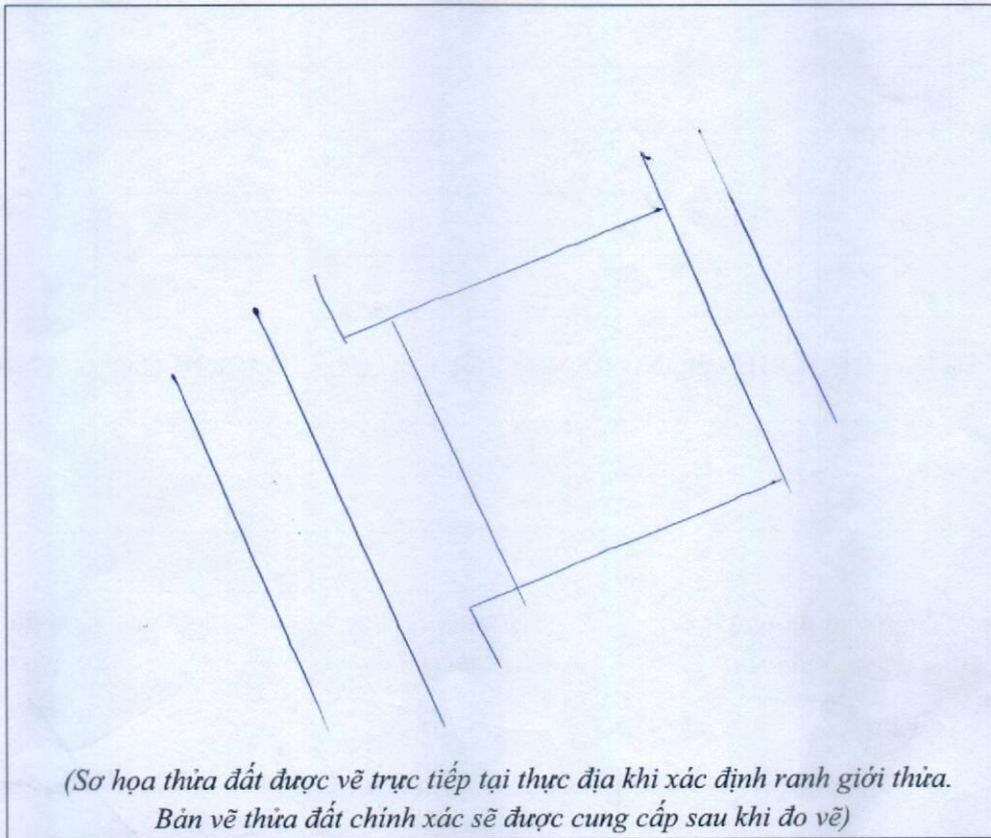
BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày tháng năm đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị): chuSuDung

Đang sử dụng đất tại: diaChiThua

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2
- Từ điểm 2 đến điểm 3
- Từ điểm 3 đến điểm 4
- Từ điểm 4 đến điểm 5
- Từ điểm 5 đến điểm 6

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ⁽¹⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
stt1	Nguyễn Thọ Hoàn			
stt2				
stt3				
stt4				
stt5				
stt6				
stt7				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

.....

Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Phương

chuSuDung

Người dẫn đạc ⁽²⁾

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Xuân Cường

Cán bộ đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Minh Châu

Lê Minh Châu

(1) Ghi họ tên cá nhân hoặc họ tên người đại diện hộ gia đình, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư và họ tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất;

Chủ quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(2) Người dẫn đạc là cán bộ địa chính cấp xã hoặc cán bộ thôn, xóm, tổ dân phố trực tiếp tham gia việc xác định ranh giới, mốc giới thửa đất



130
829,4

129
1114,2

đường
muong

209

261

172

g2	170
ONT	200,0
	g

200

490

684

132

207
206
205
204
203
202
201

đường bê tông

174
175
176
177
178
179

199/946,7

119

133

258
43,9

134

686

500

59,7

509

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢN CAM KẾT
Về việc chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Kính gửi: UBND huyện Thiệu Hoá;
Phòng Tài nguyên và Môi trường Thiệu Hoá;
UBND xã Thiệu Viên.

Tên tôi là: **Nguyễn Thị Phụng** sinh năm: 1976
Số CCCD: 038176013543; cấp ngày 15/3/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát
Địa chỉ: Thôn 3, xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Hiện nay tôi đang làm hồ sơ đề nghị được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu.

Căn cứ vào Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn quy định của pháp luật về cấp giấy chứng nhận QSD đất đối với đất ở gia đình báo cáo và cam kết các nội dung sau.

Tôi ông Nguyễn Thị Phụng là người đại diện hợp pháp đề nghị nhà nước cấp giấy chứng nhận QSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 2345; tờ bản đồ số: 04 diện tích 714m² (bản đồ địa chính xã Thiệu Viên năm 1991). Theo bản trích đo đạc chỉnh lý thửa đất số 3210/ĐĐCL do chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Thiệu Hóa ngày 18/12/2023 hiện nay là 200m², tại tờ bản đồ 15, thửa đất 690;

1. Đối với thửa.

- Thửa đất gia đình có nguồn gốc UBND xã giao trái thẩm quyền sử dụng từ năm 1998.

- Địa chỉ thửa đất thuộc Thôn 3, xã Thiệu Viên

- Diện tích thực tế sử dụng hiện nay là 200m², tại tờ bản đồ 15, thửa đất 690;

2. Chúng tôi xin cam kết.

- Từ khi sử dụng đất đến nay gia đình tôi chưa được UBND huyện Đông Sơn (cũ), cũng như UBND huyện Thiệu Hoá cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, gia đình chưa thực hiện các quyền sử dụng đất như chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế. (từ khi được nhà nước giao đến nay gia đình chưa đăng ký với cơ quan nhà nước để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận)

- Hiện nay thửa đất của gia đình đang ở tại thôn 3, thửa đất không có tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai, đã xây dựng tường rào bao quanh.

- Gia đình không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

- Gia đình cũng không có thể chấp vay vốn ngân hàng, các quỹ tín dụng.

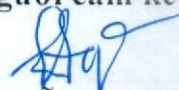
- Gia đình luôn chấp hành đầy đủ nghĩa vụ sử dụng đất đối với nhà nước

Vậy tôi làm giấy cam kết này đề nghị UBND huyện Thiệu Hoá, UBND xã Thiệu Viên tạo điều kiện để gia đình tôi được hoàn thiện hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm về những nội dung cam kết trên. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Thiệu Viên, ngày 20 tháng 6 năm 2024

Người cam kết




Nguyễn Thị Phụng

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Thửa đất số 690 tờ bản đồ số 15 diện tích 200m² Theo bản trích đo đạc chỉnh lý thửa đất số 3210/ĐĐCL do chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Thiệu Hóa ngày 18/12/2023, từ khi sử dụng đến nay gia đình chưa đăng ký với cơ quan nhà nước để làm thủ tục sang tên, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu là đúng. đề nghị UBND huyện Thiệu Hoá, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Thiệu Hóa xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật./.

CC ĐỊA CHÍNH – XD


Phùng Văn Kết

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ


Lê Khắc Sơn

TỈNH THANH HÓA
HUYỆN THIỆU HÓA
UBND XÃ THIỆU VIÊN

86 27
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 494 /TLKT-BS

Thiệu Viên, ngày 18 tháng 09 năm 2023

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN VĂN TIẾN

Ngày, tháng, năm sinh: 15/05/1975

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân: Hộ khẩu gia đình, CMND : 173087840, Ngày 23/02/2016

Đã chết vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 10 năm 2020

ghi bằng chữ: Ngày mười sáu tháng mười năm hai nghìn không trăm hai mươi

Nơi chết: Tại gia đình Thôn 03 xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

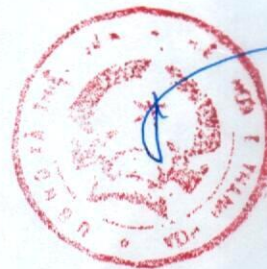
Nguyên nhân chết : Tai Biến mạch máu não

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Số 32 Ngày 16 tháng 10 năm 2020

Thực hiện trích lục từ: Sổ đăng ký khai tử *u*

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
P. Chủ tịch



Lê Khắc Sơn

Cấp 600 lần đầu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN ĐÚNG TÊN

(V/V cử người đại diện đúng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất)

Hôm nay, ngày 07 tháng 07 năm 2025. Chúng tôi là

Bà : **BÙI THỊ NHÂM** Sinh năm: 1952
CCCD số : 038 152 002 961 do Cục Cảnh Sát Cảnh Sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/08/2021.

Nơi thường trú : Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá
Là mẹ đẻ của ông Nguyễn Văn Tiến - người để lại di sản

Bà : **NGUYỄN THỊ PHƯỢNG** Sinh năm: 1976
CCCD số : 038 176 013 543 do Cục Cảnh Sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/03/2021.

Nơi thường trú : Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá
Là vợ của ông Nguyễn Văn Tiến - người để lại di sản

Ông : **NGUYỄN VĂN CHIẾN** Sinh năm: 1994
CCCD số : 038 094017 944 do Cục Cảnh Sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/03/2021

Nơi thường trú : Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá
Là con đẻ của ông Nguyễn Văn Tiến - người để lại di sản

Ông : **NGUYỄN VĂN CÔNG ANH** Sinh năm: 2001
CCCD số : 038 201 020 601 do Cục Cảnh Sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/08/2021.

Nơi thường trú : Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá.
Là con đẻ của ông Nguyễn Văn Tiến - người để lại di sản

Chúng tôi là những người được hưởng di sản của ông Nguyễn Văn Tiến đã chết để lại

Chúng tôi thỏa thuận và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung cam kết sau đây:

I. Người để lại di sản:

Ông Nguyễn Văn Tiến, Sinh năm 1975, đã chết ngày 16/10/2020 theo trích lục khai tử số 494/TLKT-BS do UBND xã Thiệu Viên cấp ngày 18/09/2023.

Nơi thường trú cuối cùng trước khi chết: xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hoá (Nay là xã Thiệu Trung), tỉnh Thanh Hoá.

Trước khi chết ông Nguyễn Văn Tiến không để lại di chúc.

II. Di sản và những người thừa kế di sản:

Nhâm

Chiến

Công Anh

Phượng

2. Bà Nguyễn Thị Phương được đại diện đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất sau khi được cấp. Bà Nguyễn Thị Phương được lập và ký các Văn bản cần thiết để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

3. Việc thỏa thuận nêu trên không nhằm trốn tránh bất kỳ nghĩa vụ tài sản nào. Cam kết này sẽ bị vô hiệu nếu có sở sở xác định việc lập cam kết nhằm trốn tránh nghĩa vụ tài sản;

4. Những thông tin về nhân thân trong thỏa thuận này là đúng sự thật. Tài sản nêu trên hiện không bị tranh chấp, không bị xử lý bằng các Quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; Không bị kê biên để đảm bảo thi hành án;

5. Văn bản cam kết này được lập hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc;

6. Thực hiện đúng và đầy đủ nội dung cam kết nêu trên;

Văn bản này có hiệu lực ngay sau khi ký Văn bản này được Công chứng.

Việc sửa đổi hoặc huỷ bỏ Văn bản này phải được sự đồng ý của các bên tham gia và được lập thành Văn bản có công chứng.

Chúng tôi đã đọc Văn bản thỏa thuận, đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Văn bản và ký vào Văn bản này trước sự có mặt của Công chứng viên để làm bằng chứng.

Người lập văn bản thỏa thuận

Nhãm

Ban Thị Nhãm



Phương

Nguyễn Thị Phương



Chiến

Nguyễn Văn Chiến



Công Anh

Nguyễn Văn Công Anh



Chúng tôi đã đồng ý

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày ..*07*... tháng 07 năm 2025 (Ngày ..*ngày bảy*..., tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại: Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Giang: Số nhà 428 Quốc lộ 45, Tiểu Khu 2, Xã Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

Tôi: **Nguyễn Thị Giang**, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

- Văn bản thỏa thuận cử người đại diện đứng tên này được laoph bởi:

Bà : **BÙI THỊ NHÂM** Sinh năm: 1952
CCCD số : 038 152 002 961 do Cục Cảnh Sát Cảnh Sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/08/2021.
Nơi thường trú : Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá
Bà : **NGUYỄN THỊ PHƯỢNG** Sinh năm: 1976
CCCD số : 038 176 013 543 do Cục Cảnh Sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/03/2021.
Nơi thường trú : Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá
Ông : **NGUYỄN VĂN CHIẾN** Sinh năm: 1994
CCCD số : 038 094017 944 do Cục Cảnh Sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/03/2021
Nơi thường trú : Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá
Ông : **NGUYỄN VĂN CÔNG ANH** Sinh năm: 2001
CCCD số : 038 201 020 601 do Cục Cảnh Sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/08/2021.
Nơi thường trú : Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Tại thời điểm ký vào Văn bản này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết Văn bản này;

- Mục đích, nội dung của Văn bản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang của Văn bản trước sự chứng kiến của tôi vào ngày ..*07*... tháng 07 năm 2025; chữ ký và dấu điểm chỉ trong Văn bản đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các bên nêu trên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 04(bốn) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 04(bốn) tờ, 05(năm)trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03(ba) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Giang, tỉnh Thanh Hóa.

Số công chứng^{4/198}...../2025/CCGD



Nguyễn Thị Giang

Số: 10...QB/UB

Thị trấn ngày 15 tháng 2 năm 1998

ỦY BAN ZHAY DAZ XÃ THIỆU VIÊN

- Căn cứ Luật đất đai qui định ngày 8/1/1988
- Căn cứ quyết định số 20 của UBND Tỉnh Thanh hoá ngày 6-1-97.
- Căn cứ bản đồ qui hoạch từ 1992- 2000 về xây dựng thôn cơ sở cho nhân dân.
- Căn cứ qui định 117 của UBND Tỉnh Thanh hoá về việc giao ruộng ruộng đất ở định lâu dài. Căn cứ Chỉ thị số 75 của ban QLRR và Nghị quyết HĐND khoá 15 kỳ 2, ngày 2/5/95 giải quyết số nhà kho và đất không còn giá trị sử dụng cho tập thể và số đất tồn đọng đã được HĐND khoá 14 quyết định bán chuyển với mục tiêu xây dựng phát triển kinh tế, giảm nghèo tại khu trung tâm xã cho các hộ cơ điều kiện, nguồn vốn lao động xây dựng nhà ở và phát triển kinh tế gia đình.

Căn cứ như trên UBND xã Thiệu viên:

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1:- Đo giao đất cho hộ gia đình: Ông. bà: ... *Ng. Văn Tiến (Mười)*
 Thuộc đơn vị xóm: xã Thiệu viên
 Diện tích được giao cho gia đình là: ... *202* m²
 Tại thửa: ... *234 (Mười)* ... tờ bản đồ số: ... *9*
 Bản đồ địa chính: ... *299*
 Diện tích thửa: ... *202* Thuộc loại đất: ... *Huyện*
 Ông. bà được sử dụng: ... **CHUNG THỰC** ... làm nhà ở, nhà nghiệp vụ
 dịch vụ hàng hoá. **BAN SAO ĐÚNG TỚI BAN CHÍNH**
 Thời gian sử dụng kể từ ngày: *15* tháng *2* năm 1998 trở đi
 Ông. bà: ... *Tiến* phải chấp hành đúng qui định của UBND xã, đồng
 thời chấp hành sử dụng đúng luật đất đai. Nếu sử dụng sai mục đích
 trái với luật đất đai đã qui định tại điều 53, 54 như vi phạm lấn,
 chiếm đất, đào xham hố, bán chuyển gây ô nhiễm môi trường công cộng
 thì phải chịu sự phạt theo luật đất đai. Đồng thời UBND xã thu lại
 toàn bộ diện tích và tài sản gốc.

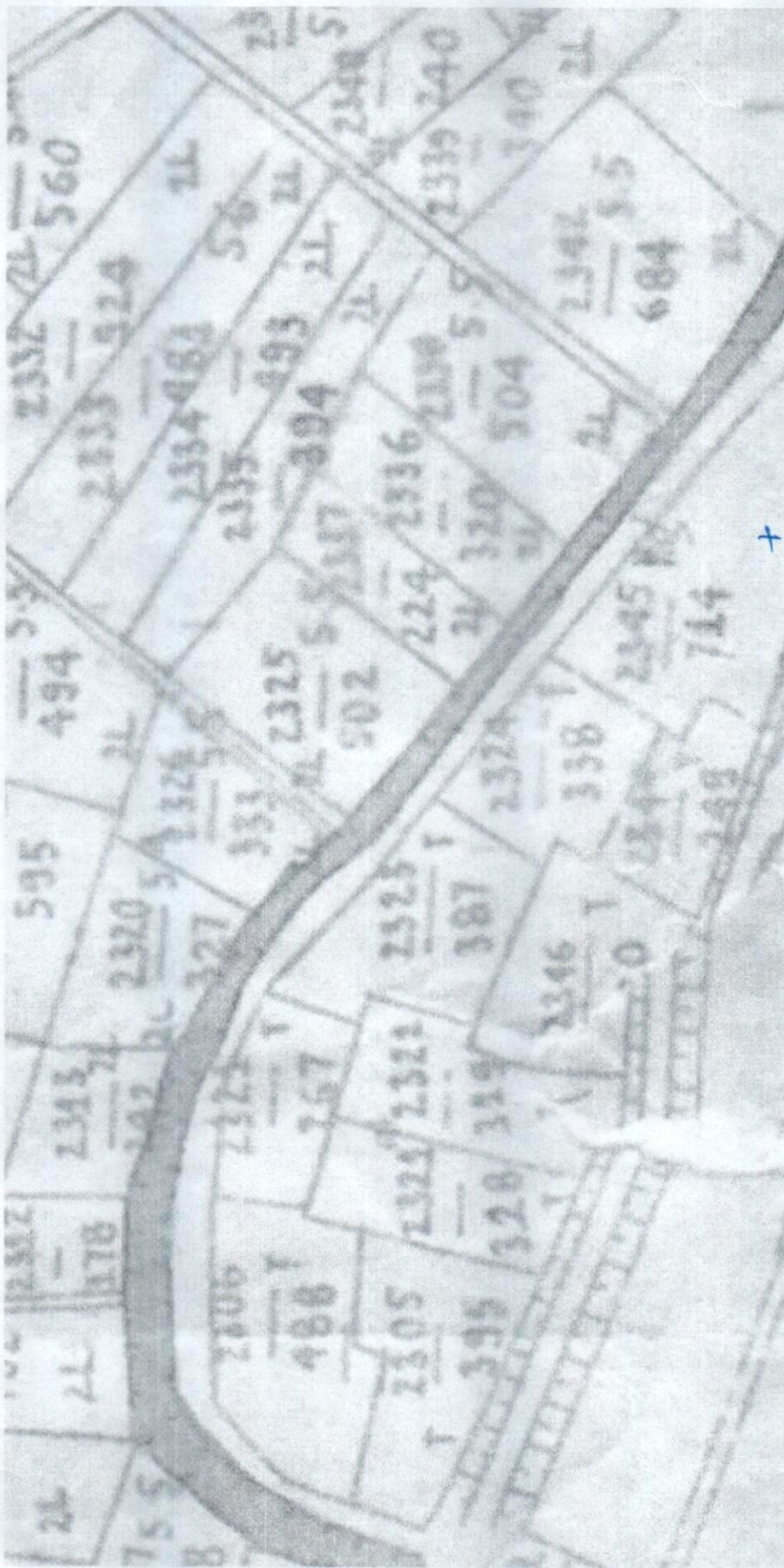
UBND xã giao cho Đ/C Chủ tịch UBND xã và HDQLRR cùng ông. bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

T/M UBND xã Thiệu viên



Lê Khắc Sơn

CT. Chen



Số thứ tính	Họ, tên, tuổi, số đồng ruộng ở đồng nương cũ	Số đồng (bào)	Số tạ	Số đồng	Diện tích (m ²)	Số đồng sinh đẻ bây tại địa	HÌNH TRẠNG RUỘNG ĐẤT				Số loại biện pháp ruộng đất	GAI CỎ
							Loại thổ chương	Loại thổ chương	Hạng đất	Tình hình thủy lợi		
		2245			714							
	VTX	2246			810							
	Dãy Bạt Kien	2247			150							
	VTX	2248			113							
		2249			231							
		2250			456							
		2251			48							
		2252			411							
		2253			307							
		2254			646							
		2255			958							
		2256			31							
		2257			154							
		2258			107							
		2259			219							
		2260			143							
		2261			31							
		2262			153							
		2263			446							
		2264			103							
		2265			345							
		2266			365							
		2267			301							
		2268			576							
		2269			168							
		2270			778							
		2271			240							
		2272			188							
		2273			180							
	Xã Công Thuận	2274			(Khai)							

16.50 4